

Số: 22 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến;
hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đợt 2 năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số 2352/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 về việc thành lập Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 2590/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tại Tờ trình số 3846/TTr-HĐĐG ngày 25/12/2025 (kèm theo Biên bản họp Hội đồng ngày 23/12/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 sáng kiến, đề tài khoa học của 03 tác giả và 14 đồng tác giả đạt hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đợt 2 năm 2025 (có danh sách và phụ lục hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng kèm theo).

Điều 2. Các tác giả, đồng tác giả sáng kiến, đề tài khoa học có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tiếp tục triển khai ứng dụng, nhân rộng trong thực hiện nhiệm vụ và được hưởng quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP phụ trách lĩnh vực;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX₂.




**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Báu Hà

DANH SÁCH

**Sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
và phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đợt 2 năm 2025**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên sáng kiến, đề tài khoa học	Tác giả/đồng tác giả, đơn vị
01	Một số giải pháp thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành Giáo dục Hà Tĩnh giai đoạn hiện nay	Đồng tác giả: Nguyễn Thị Nguyệt, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nguyên Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo); Cao Ngọc Châu, Chánh Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo
02	Giải pháp đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh	Đồng tác giả: Trần Quang Nhật, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hương Khê (nguyên Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy); Phan Thị Hằng, Trưởng phòng Nghiệp vụ II và Phạm Trường Chinh, Chuyên viên, Ban Nội chính Tỉnh ủy
03	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua dạy học chuyên đề tế bào học	Đồng tác giả: Phan Khắc Nghệ, Phó Trưởng Phòng Giáo dục phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo và Phạm Thị Tâm, Giáo viên Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh
04	Bài toán đa thức trong đề thi học sinh giỏi	Đồng tác giả: Nguyễn Như Đức, Trần Hoài Bảo, giáo viên Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh
05	Góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp “Giáo dục môi trường qua dân ca Ví, Giặm” cho học sinh THPT	Đồng tác giả: Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Thị Xuân Thủy, Giáo viên Trường THPT Lý Chính Thắng
06	Hướng dẫn học sinh thể hiện mẫu tiết tấu và ứng dụng gõ đệm hiệu quả cho các bài hát trong bộ sách giáo khoa Âm nhạc Cánh Diều cấp trung học cơ sở	Tác giả: Phạm Thị Hiệp, Trường THCS Bình Thịnh, xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh
07	Đổi mới phát triển phong trào đọc sách qua mô hình thư viện thân thiện và thư viện xanh trong Trường Tiểu học Nguyễn Du	Tác giả: Trần Thị Thu Cúc, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Du, phường Thành Sen
08	Đề tài khoa học: Nghiên cứu xây dựng hệ thống quan trắc tự động độ mặn và mực nước tại cống lấy nước Đức Xá và Trung Lương,	Tác giả: Tiến sĩ Đoàn Hoài Sơn, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh

TT	Tên sáng kiến, đề tài khoa học	Tác giả/đồng tác giả, đơn vị
	tỉnh Hà Tĩnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	
09	Chuyên đề khoa học: Phát huy nguồn lực của các tôn giáo (Phật giáo, Công giáo) góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới	Đồng tác giả: Trương Thanh Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy (nguyên Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy); Nguyễn Đình Dũng, Phó Trưởng ban, Chu Thanh Hoài, Phó Trưởng Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Danh sách này có 07 sáng kiến, 01 đề tài khoa học, 01 chuyên đề khoa học của 3 tác giả và 14 đồng tác giả.

PHỤ LỤC
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN;
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG ĐỀ TÀI KHOA HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên sáng kiến, đề tài khoa học	Tác giả/ nhóm tác giả, đơn vị	Tóm tắt sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học
01	Một số giải pháp thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành Giáo dục Hà Tĩnh giai đoạn hiện nay	Đồng tác giả: Nguyễn Thị Nguyệt, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nguyên Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo); Cao Ngọc Châu, Chánh Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đã đưa ra các giải pháp góp phần đẩy nhanh việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, đã thực hiện việc hệ thống hóa quản lý dữ liệu đồng bộ, từ tuyển sinh, điểm số, hồ sơ học sinh đến quản lý nhân sự, tài chính đều được số hóa, giúp việc tra cứu, tổng hợp và báo cáo nhanh chóng, chính xác, các quy trình hành chính được số hóa, công khai, giúp giảm thiểu thủ tục, tiết kiệm thời gian và nguồn lực, hỗ trợ trong việc ra quyết định dựa trên dữ liệu lớn (Big Data) cung cấp bức tranh toàn cảnh về hoạt động giáo dục, giúp lãnh đạo đưa ra các quyết sách kịp thời, hiệu quả, qua đó góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục, tiết kiệm chi phí và tối ưu hóa nguồn lực, cụ thể: - Giải pháp của sáng kiến đã sớm phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và nâng cao nhận thức số Nhân dân; nâng cao dân trí, thu hẹp khoảng cách số, cải thiện chất lượng cuộc sống và góp phần xây dựng một xã hội công bằng, văn minh, hiện đại tại địa phương, đồng thời góp phần nâng cao

			chất lượng dạy và học. Ứng dụng công nghệ thông tin cho phép xây dựng lộ trình học tập phù hợp với năng lực và sở trường của từng học sinh. Mở rộng không gian học tập. Học liệu số phong phú, nền tảng học trực tuyến giúp học sinh tiếp cận kiến thức mọi lúc, mọi nơi. - Sáng kiến đã giúp giáo viên có thêm công cụ hỗ trợ từ thực tế ảo, trí tuệ nhân tạo đến các phần mềm tương tác, giúp bài giảng sinh động, hấp dẫn hơn. 2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến đã áp dụng tại ngành Giáo dục tỉnh Hà Tĩnh và có khả năng nhân rộng toàn tỉnh; sáng kiến có khả năng nhân rộng đến ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.
02	Giải pháp đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh	Đồng tác giả: Trần Quang Nhật, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hương Khê (nguyên Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy); Phan Thị Hằng, Trưởng Phòng Nghiệp vụ II, Phạm Trường Chinh, Chuyên viên, Ban Nội chính Tỉnh ủy	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đã đưa ra các giải pháp góp phần hạn chế rõ rệt tình trạng chi không cần thiết, chi vượt định mức, chi sai mục đích tại các cơ quan, đơn vị qua đó tiết kiệm mỗi năm hàng chục tỷ đồng từ việc giảm mua sắm trùng lặp, đầu tư dàn trải, sử dụng sai hoặc lãng phí tài sản công. Công tác quản lý các dự án được thực hiện chặt chẽ hơn, giúp rút ngắn thời gian thi công, hạn chế đội vốn, tránh lãng phí nguồn lực; nguồn vốn được phân bổ hợp lý, tập trung vào các công trình thiết yếu, khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, chia đều, nâng cao hiệu quả và sức lan tỏa của đầu tư công. - Các giải pháp đưa ra đã góp phần hình thành nền hành chính tiết kiệm, minh bạch, phục vụ thay vì cơ chế “xin - cho”, xây dựng chính quyền số, hiện đại, giảm thủ tục, tăng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ. Tạo môi trường làm việc lành mạnh, công khai, minh bạch, khích lệ sự nêu gương,

			chấn chỉnh hành vi vô cảm, buông lỏng quản lý. - Đã tham mưu Ban Nội chính Tỉnh ủy trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 51-CT/TU ngày 06/12/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phòng, chống lãng phí. 2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến có khả năng nhân rộng, tác động tích cực cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong tỉnh.
03	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua dạy học chuyên đề tế bào học	Đồng tác giả: Phan Khắc Nghệ, Phó Trưởng Phòng Giáo dục phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo và Phạm Thị Tâm, Giáo viên Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến trở thành tài liệu miễn phí cho các giáo viên, góp phần tiết kiệm thời gian nghiên cứu, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí cho giáo viên và nhà trường; sáng kiến sử dụng một số phần mềm ứng dụng giúp học sinh ôn tập, kiểm tra online, hạn chế sử dụng bản in giấy tiết kiệm chi phí dạy học. - Đã góp phần tích cực vào sự thay đổi về cách dạy, cách học cũng như cách ra đề thi, đánh giá học sinh, nâng cao hiệu quả học tập, chú trọng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh; giáo viên chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; học sinh phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập và giải quyết vấn đề, đồng thời phát triển các năng lực khác như tự học, tự chủ. 2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến được áp dụng có hiệu quả ở các trường THPT trong tỉnh (Phan Đình Phùng, Lê Quý Đôn, Đồng Lộc) và các trường THPT ở 5 tỉnh: Nghệ An, An Giang, Đồng Nai, Đồng Tháp, Lâm Đồng và có khả năng nhân rộng.

04	Bài toán đa thức trong đề thi học sinh giỏi	Đồng tác giả: Nguyễn Như Đức, Trần Hoài Bảo, giáo viên Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đã góp phần phát triển khả năng tư duy sáng tạo, phân tích và giải quyết vấn đề cho học sinh, tiết kiệm chi phí giảng dạy và học tập về chủ đề đa thức góp phần vào lợi ích lâu dài trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; phát hiện và bồi dưỡng học sinh trở thành chuyên gia về lĩnh vực toán học hoặc lĩnh vực khoa học khác trong tương lai. - Sáng kiến cũng đã góp phần thúc đẩy sự phát triển giáo dục trong cộng đồng, học sinh có năng khiếu toán từ các vùng miền khác nhau có thể tiếp cận chương trình học này, giúp rút ngắn khoảng cách về cơ hội học tập giữa các khu vực; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, phát triển khả năng tư duy sáng tạo, phân tích và giải quyết vấn đề. - Việc áp dụng sáng kiến trong giảng dạy Đội tuyển học sinh giỏi quốc gia Toán Hà Tĩnh đã đạt được kết quả cao trong các kỳ thi: Năm học 2022-2023 đạt thành tích xếp thứ nhất cả nước với 10/10 em đạt giải, trong đó có 2 Nhất, 8 Nhì, có 8 em được chọn vào vòng thi chọn Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế; Năm học 2023-2024 đạt thành tích xếp thứ 4 cả nước với 10/10 em đạt giải (trong đó có 7 giải Nhì, 1 giải Ba, 2 giải Khuyến khích), có 4 em được chọn vào vòng thi chọn Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế. Đặc biệt, em Trần Minh Hoàng xuất sắc lọt vào đội tuyển Toán quốc tế của Việt Nam thi tại Vương quốc Anh và xuất sắc giành Huy chương Bạc. 2. Khả năng nhân rộng
----	---	---	---

			Sáng kiến đã được áp dụng vào bồi dưỡng học sinh giỏi cho đội tuyển Toán Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh và nhân rộng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Một số trường ngoài tỉnh đã áp dụng: Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp, tỉnh Quảng Trị; Trường THPT Chuyên Đại học Vinh, tỉnh Nghệ An; Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, tỉnh Nghệ An; Trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành, tỉnh Lào Cai; Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Gia Lai.
05	Góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp “Giáo dục môi trường qua dân ca Ví, Giặm” cho học sinh THPT	Đồng tác giả: Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Thị Xuân Thủy, Giáo viên Trường THPT Lý Chính Thắng	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đã đưa ra các giải pháp góp phần giúp giảm thiểu được tối đa các chi phí cho nhà trường, phụ huynh và học sinh trong tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Để thực hiện hoạt động, có thể sử dụng nhạc beat, sử dụng các vật liệu tái chế để làm trang phục như báo cũ, túi ni lông, áo mưa cũ, lá cây. Ngoài ra, khi thực hiện các hoạt động trải nghiệm sẽ có những thước phim, tài liệu quý giá để dạy học cho những lứa học sinh khóa sau. - Việc áp dụng các giải pháp của sáng kiến đã giúp học sinh trở nên năng động, tự tin, sôi nổi hơn và không còn e dè trước đám đông, qua đó rèn luyện được cho mình những kỹ năng sống cơ bản nhất, phục vụ tốt cho công việc học tập và trong đời sống. Giáo viên đã có thể tích hợp được các kiến thức liên môn làm cho các bài giảng trở nên sinh động hơn, hấp dẫn hơn; giúp học sinh nắm được các kiến thức thông qua những điệu dân ca ví dặm, nắm được những kiến thức, lý luận cơ bản nhất của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, từ đó góp phần bảo tồn và phát huy được các giá trị của di sản này.

			- Việc áp dụng sáng kiến đã hình thành được cách thức tiến hành, quá trình tổ chức một hoạt động trải nghiệm bằng dân ca Ví, Giặm cho các giáo viên, cán bộ đoàn và cả các em học sinh. Bên cạnh đó, còn kích thích tính sáng tạo, ý thức tập thể của các em học sinh. 2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến đã được nhân rộng áp dụng tại 6 trường THPT trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh gồm: Lý Chính Thắng; Lê Hữu Trác; Nghèn; Nguyễn Đồng Chi; Đồng Lộc; Cao Thắng và có khả năng nhân rộng toàn tỉnh.
06	Hướng dẫn học sinh thể hiện mẫu tiết tấu và ứng dụng gõ đệm hiệu quả cho các bài hát trong bộ sách giáo khoa Âm nhạc Cánh Diều cấp trung học cơ sở	Tác giả: Phạm Thị Hiệp, Trường THCS Bình Thịnh, xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đã đưa ra các giải pháp mang lại hiệu quả kinh tế và có ý nghĩa với các trường học ở vùng khó khăn. Giảm chi phí đầu tư mua sắm nhạc cụ đắt tiền, thay vào đó, giải pháp tận dụng tối đa các nguồn lực, vật dụng sẵn có tại lớp học như: bút, thước, mặt bàn, cốc nhựa... để làm nhạc cụ gõ, tiết kiệm tối đa ngân sách cho nhà trường. - Sáng kiến đã góp phần giải quyết một vấn đề cốt lõi trong giảng dạy Âm nhạc ở cấp THCS, đó là sự nhàm chán, thụ động của học sinh khi học về tiết tấu và gõ đệm theo phương pháp truyền thống (chủ yếu là giáo viên làm mẫu, học sinh lặp lại máy móc, thiếu hứng thú, thực hành hạn chế), giúp phát triển toàn diện năng lực âm nhạc cho học sinh, đặc biệt là khả năng cảm thụ nhịp điệu, kỹ năng phối hợp nhóm và tư duy sáng tạo (học sinh được tự tạo mẫu gõ đệm). - Đã cung cấp tài liệu giúp giáo viên thực hiện bài giảng khoa học và hiệu quả hơn, phù hợp với các đối tượng học sinh (kể cả những em không có năng khiếu nổi trội) và điều kiện phòng học ở các địa bàn khác nhau.

			2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến đã nhân rộng ở 28 trường THCS trong tỉnh Hà Tĩnh và có khả năng nhân rộng trong các trường THCS trên địa bàn toàn tỉnh, có hiệu quả cao đối với các trường điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học còn thiếu thốn.
07	Đổi mới phát triển phong trào đọc sách qua mô hình thư viện thân thiện và thư viện xanh trong Trường Tiểu học Nguyễn Du	Tác giả: Trần Thị Thu Cúc, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Du, phường Thành Sen	1. Hiệu quả áp dụng - Sáng kiến đưa ra các giải pháp tận dụng các khoảng không gian cây xanh, cây cảnh, các góc sân trường và tủ sách, bàn ghế, bệ đỡ, thùng rác... được tạo nên bởi các sản phẩm tái chế từ nhựa nên tiết kiệm chi phí. Thiết kế các bóng đèn sử dụng năng lượng mặt trời treo trên các vòm cây vừa đảm bảo ánh sáng khi trời tối vừa mang tính thẩm mỹ. Chi phí đầu tư giảm khoảng 70% so với thư viện truyền thống nhờ tận dụng vật liệu tái chế và nguồn xã hội hóa. - Việc triển khai áp dụng giải pháp đã góp phần phát triển phong trào đọc sách, xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và ngoài xã hội; lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường. Sau một năm triển khai, tỷ lệ học sinh thường xuyên đến thư viện tăng gấp 1,7 lần so với trước đây (từ 60% lên 100%); 100% lớp học có tủ sách riêng, 100% các khối lớp có tủ sách ngoài trời; trên 80% học sinh biết cách phân loại và bảo quản sách. Khoảng 80% đồ dùng thư viện xanh được làm từ vật liệu tái chế; giảm trung bình 3 tấn rác thải nhựa mỗi năm. 2. Khả năng nhân rộng Sáng kiến đã nhân rộng ở 12 trường TH&THCS của các xã, phường, tỉnh Hà Tĩnh (phường Hải Ninh; phường Trần Phú; phường Thành Sen; phường Bắc Hồng Lĩnh; phường Sông Trí; xã Cẩm Xuyên; xã Thạch Hà; xã Cẩm Bình) và có khả năng nhân rộng ra trên địa bàn tỉnh.

08	Đề tài khoa học: Nghiên cứu xây dựng hệ thống quan trắc tự động độ mặn và mực nước tại cống lấy nước Đức Xá và Trung Lương, tỉnh Hà Tĩnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Tác giả: Tiến sĩ Đoàn Hoài Sơn, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh	1. Hiệu quả áp dụng Việc triển khai nghiên cứu thực hiện đề tài hệ thống quan trắc tự động độ mặn, mực nước của cống Đức Xá và cống Trung Lương đã góp phần giảm sức lao động trong việc đo đạc/giám sát tại mỗi cống từ đó có thể giảm chi phí nhân công. Giúp kiểm soát tốt độ mặn cho nguồn nước tưới tiêu, hạn chế việc giảm năng suất canh tác lúa cho hàng chục nghìn hecta lúa của các xã, phường liên quan (thuộc thị xã Hồng Lĩnh cũ, huyện Đức Thọ cũ, huyện Can Lộc cũ và các xã ở phía Bắc huyện Thạch Hà cũ). Đặc biệt trong mùa mưa lũ, việc cung cấp được mực nước trong và ngoài cống kịp thời, giúp tiêu thoát nước tốt từ đó góp phần giảm nguy cơ ngập lụt, giảm các thiệt hại về người và tài sản. Việc đưa vào vận hành hệ thống quan trắc tự động độ mặn, mực nước của cống Đức Xá và cống Trung Lương sẽ cung cấp thông tin cho các bên liên quan một cách nhanh chóng, chính xác từ đó giúp việc quyết định vận hành cống (điều tiết nước tưới, tiêu) hiệu quả và kịp thời hơn. 2. Phạm vi ảnh hưởng Đề tài đã được Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá, nghiệm thu theo Quyết định 741/QĐ-SKH-CN ngày 30/12/2024, hiện tại sản phẩm của đề tài đã được bàn giao và phát huy tốt hiệu quả. Đề tài có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.
09	Chuyên đề khoa học: Phát huy nguồn lực của các tôn giáo (Phật giáo, Công giáo) góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới	Đồng tác giả: Trương Thanh Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy (nguyên Trưởng Ban Dân	1. Hiệu quả áp dụng - Chuyên đề đã đưa ra các giải pháp tổng thể góp phần phát huy nguồn lực của các tôn giáo (Phật giáo, Công giáo) góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Việc phát huy nguồn lực được thể hiện trên các lĩnh vực như:

		vận Tỉnh ủy); Nguyễn Đình Dũng, Phó Trưởng ban, Chu Thanh Hoài, Phó Trưởng Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	trong xây dựng nhiều công trình phúc lợi (trường học, cơ sở từ thiện) giúp giảm chi phí cho ngân sách. Hệ thống cơ sở vật chất tôn giáo được sử dụng như một nguồn lực hỗ trợ cho phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy nguồn lực tôn giáo góp phần hỗ trợ người nghèo, người yếu thế, cấp học bổng, khám chữa bệnh miễn phí... người dân được hưởng lợi, các tổ chức tôn giáo chia sẻ với chính quyền trong công tác an sinh xã hội; các trường học của Công giáo tạo việc làm và phát triển ngành nghề, tăng thu nhập cho người dân. Các giải pháp của chuyên đề thúc đẩy phát triển du lịch văn hóa - tâm linh, tăng doanh thu dịch vụ, lưu trú, vận chuyển góp phần cải thiện đời sống người dân xung quanh, bảo tồn văn hóa dân tộc, giúp gìn giữ truyền thống, ổn định chính trị tạo động lực cho kinh tế phát triển. - Việc thực hiện các giải pháp của chuyên đề góp phần tăng cường đoàn kết, gắn bó cộng đồng, giữ gìn đạo đức, lối sống lành mạnh; quần chúng tín đồ sống tốt, chấp hành pháp luật, tạo môi trường xã hội ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế - văn hóa; lan tỏa tinh thần sống hài hòa với thiên nhiên. - Đã tham mưu ban hành hướng dẫn về quy trình xây dựng mô hình dân vận khéo trong đồng bào tôn giáo. 2. Phạm vi ảnh hưởng Chuyên đề đã được Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá, nghiệm thu ngày 12/9/2025. Chuyên đề khoa học tỉnh có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.
--	--	--	---